

CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN THỰC HIỆN CHỨC NĂNG BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA NHÀ NƯỚC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI

NGUYỄN HUYỀN TRANG*

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực đang có những biến động nhanh chóng, phức tạp và khó lường, việc thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa đang đứng trước nhiều thời cơ và thách thức đan xen. Các yếu tố tác động đến việc thực hiện chức năng này ngày càng đa dạng, không chỉ giới hạn trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh truyền thống mà còn mở rộng sang các lĩnh vực an ninh phi truyền thống, kinh tế, khoa học - công nghệ và hội nhập quốc tế. Do đó, việc nhận diện đầy đủ, có hệ thống các yếu tố tác động có ý nghĩa quan trọng cả về mặt lý luận và thực tiễn.

Từ khóa: Chức năng bảo vệ Tổ quốc; Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; an ninh; quốc phòng; yếu tố ảnh hưởng.

In the context of rapid, complex, and unpredictable changes globally and regionally, the implementation of the function of protecting the socialist Fatherland is facing intertwined opportunities and challenges. The factors influencing the fulfillment of this function are becoming increasingly diverse, extending beyond fields of national defense and traditional security to include non-traditional security, economic development, science and technology, and international integration. Therefore, the comprehensive and systematic identification of these influencing factors is of significant theoretical and practical importance.

Keywords: Fatherland protection function; Socialist Republic of Vietnam; security; national defense; influencing factors.

NGÀY NHẬN: 10/12/2025 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 26/01/2026 NGÀY DUYỆT: 13/02/2026

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.361.2026.1424>

1. Các yếu tố tác động đến việc thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

1.1. Các yếu tố khách quan

Một là, biến động phức tạp của tình hình chính trị - an ninh thế giới và khu vực.

Tình hình chính trị - an ninh thế giới và khu vực hiện nay diễn biến nhanh chóng,

phức tạp và khó lường, ảnh hưởng không nhỏ tới môi trường an ninh khu vực Đông Nam Á và Biển Đông. Thế giới đang trải qua nhiều thay đổi mang tính thời đại, với sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, cùng những xung đột cục bộ và thách thức

* NCS của Trường Đại học Luật Hà Nội

an ninh quốc tế làm gia tăng nguy cơ đối với hòa bình và ổn định quốc tế¹. Tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, vị thế chiến lược ngày càng được các quốc gia lớn coi trọng, đặt ra những yêu cầu và sức ép càng lớn đối với các quốc gia vừa và nhỏ, trong đó có Việt Nam. Sự cạnh tranh này không chỉ diễn ra trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh mà còn mở rộng sang các lĩnh vực kinh tế, công nghệ và trật tự pháp lý quốc tế, ảnh hưởng trực tiếp đến các quyết sách của Việt Nam về chính sách đối ngoại và quốc phòng, bao gồm cả việc tăng cường năng lực hoạt động phòng thủ và chủ động gìn giữ hòa bình trước mọi biến động trong khu vực.

Hai là, sự gia tăng của các thách thức an ninh phi truyền thống.

Những thách thức này mang tính xuyên quốc gia, tiềm ẩn và có ảnh hưởng đa chiều, bao gồm: dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh mạng, an ninh nguồn nước, an ninh năng lượng, khủng bố và tội phạm xuyên quốc gia². Các thách thức này không bị giới hạn trong phạm vi một quốc gia mà mở rộng trên quy mô toàn cầu, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các quốc gia và tổ chức quốc tế trong phòng ngừa và ứng phó. Việt Nam đã ban hành các chiến lược để chủ động phòng ngừa và ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống, qua đó, thể hiện sự chủ động, thích ứng trước môi trường an ninh mới; đồng thời, đặt ra yêu cầu ngày càng cao trong việc tăng cường năng lực dự báo, phối hợp liên ngành và huy động hiệu quả nguồn lực quốc gia. Sự gia tăng của các thách thức này làm thay đổi nội hàm của khái niệm “bảo vệ Tổ quốc”, mở rộng từ phòng thủ truyền thống sang bảo đảm an ninh con người, an ninh kinh tế - xã hội và an ninh sinh thái. Việc nhận diện đầy đủ và ứng phó kịp thời với các thách thức an ninh phi truyền thống là điều kiện tiên quyết để Nhà nước thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc một cách toàn diện và hiệu quả trong bối cảnh mới.

Ba là, toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và sự phát triển của khoa học - công nghệ.

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng vừa mở ra nhiều cơ hội cho phát triển kinh tế - xã hội, vừa đặt ra những thách thức lớn đối với an ninh và chủ quyền quốc gia. Thực tiễn quốc tế cho thấy, quá trình này luôn gắn với sự dịch chuyển quyền lực và sự gia tăng cạnh tranh giữa các quốc gia trên nhiều lĩnh vực, từ kinh tế đến an ninh; đồng thời, làm xuất hiện những nhân tố mới như chủ nghĩa dân túy, các mối đe dọa an ninh phi truyền thống và các rủi ro pháp lý quốc tế³. Cùng với đó, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, đặc biệt trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 đã tạo ra những công cụ và năng lực mới nhằm nâng cao hiệu quả quốc phòng.

Tuy nhiên, yêu cầu về năng lực quản lý, kiểm soát công nghệ và bảo đảm an ninh mạng cũng ngày càng gia tăng, trong trường hợp thiếu cơ chế kiểm soát phù hợp, các ứng dụng công nghệ hiện đại có thể bị khai thác và lợi dụng vào các hành vi vi phạm an ninh quốc gia hoặc phá hoại hệ thống thông tin, an ninh mạng của quốc gia⁴. Bên cạnh đó, toàn cầu hóa làm gia tăng mức độ phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia, đặt ra yêu cầu đối với Việt Nam trong việc chủ động, linh hoạt hội nhập quốc tế; đồng thời, không ngừng củng cố tiềm lực trong nước để thích ứng với những biến động của môi trường quốc tế. Đây vừa là thách thức, vừa là cơ hội để Việt Nam triển khai chính sách đối ngoại, quốc phòng - an ninh phù hợp, dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế và bảo đảm lợi ích cốt lõi của quốc gia - dân tộc.

1.2. Các yếu tố chủ quan

Đây là nhóm yếu tố phản ánh năng lực lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và khả năng huy động sức mạnh tổng hợp của Nhà nước và toàn xã hội, qua đó, giữ vai trò quyết định đối với hiệu quả thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc.

Thứ nhất, đường lối, quan điểm của Đảng và vai trò quản lý, điều hành của Nhà nước

Đảng nhất quán xác định bảo vệ Tổ quốc là sự nghiệp của toàn dân tộc, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng và sự quản lý thống nhất của Nhà nước. Quan điểm này được thể hiện xuyên suốt trong các văn kiện của Đảng, đặc biệt là Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh yêu cầu bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước⁵. Vai trò quản lý, điều hành của Nhà nước thể hiện ở việc kịp thời thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng thành hệ thống pháp luật, chiến lược, quy hoạch và chính sách cụ thể về quốc phòng - an ninh. Việc tiếp tục hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh là điều kiện quan trọng để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc⁶.

Thứ hai, tiềm lực quốc gia và mức độ kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh.

Tiềm lực quốc gia là nền tảng vật chất - kỹ thuật bảo đảm cho việc thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc, bao gồm: tiềm lực kinh tế, khoa học - công nghệ, quốc phòng - an ninh và đối ngoại, trong đó tiềm lực kinh tế giữ vai trò nền tảng. Thực tiễn cho thấy, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng và Nhà nước. Phát triển kinh tế bền vững không chỉ tạo nguồn lực cho quốc phòng - an ninh mà còn góp phần nâng cao đời sống nhân dân, củng cố “thế trận lòng dân”, qua đó, tăng cường sức mạnh bảo vệ Tổ quốc từ bên trong. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và chịu tác động mạnh mẽ từ các biến động toàn cầu, việc nâng cao nội lực của nền

kinh tế, đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ và chủ động bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế có ý nghĩa chiến lược đối với việc thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc một cách bền vững.

Thứ ba, yếu tố con người và sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Yếu tố con người là nhân tố chủ quan có vai trò trực tiếp trong việc chuyển hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thành sức mạnh thực tiễn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Đảng luôn khẳng định Nhân dân là chủ thể, là trung tâm của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nền tảng hình thành “thế trận lòng dân” vững chắc, giữ vai trò quyết định trong bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa⁷. Bên cạnh đó, chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức và lực lượng vũ trang có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc.

Việc xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng và trình độ chuyên môn cao là yêu cầu then chốt nhằm đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới. Do đó, phát huy vai trò của Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; đồng thời, không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quốc phòng - an ninh là điều kiện quan trọng để tăng cường sức mạnh nội sinh, bảo đảm cho Nhà nước thực hiện hiệu quả chức năng bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.

2. Một số định hướng nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam

Một là, kiên định và vận dụng sáng tạo đường lối, quan điểm của Đảng về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Kiên định và vận dụng sáng tạo đường lối, quan điểm của Đảng về bảo vệ Tổ quốc

trong tình hình mới vừa là yêu cầu mang tính nguyên tắc, vừa là cơ sở chính trị - tư tưởng bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn bộ hệ thống chính trị trước những biến động nhanh chóng, phức tạp của tình hình thế giới. Thực tiễn cho thấy, trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gia tăng, các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống đan xen, nếu thiếu một hệ thống quan điểm chỉ đạo thống nhất, nhất quán, việc thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc dễ rơi vào tình trạng bị động, lúng túng, thậm chí dẫn đến xử lý tình huống thiếu đồng bộ. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là Nhà nước phải quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, gắn kết chặt chẽ giữa bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia với việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng đòi hỏi Nhà nước không chỉ dừng lại ở công tác tuyên truyền, quán triệt mà cần kịp thời thể chế hóa thành các chiến lược, chương trình, kế hoạch và chính sách cụ thể, phù hợp với từng giai đoạn phát triển và từng tình huống quốc tế. Trên cơ sở đó, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần không ngừng nâng cao năng lực dự báo chiến lược, chủ động nhận diện sớm các nguy cơ, thách thức đối với an ninh quốc gia, từ đó, lựa chọn phương thức bảo vệ Tổ quốc phù hợp, linh hoạt và hiệu quả. Việc kiên định về mục tiêu, đồng thời linh hoạt về sách lược sẽ giúp Nhà nước giữ vững độc lập, tự chủ trong hoạch định và thực thi chính sách quốc phòng - an ninh; đồng thời, hạn chế nguy cơ bị cuốn vào các toan tính chiến lược của các nước lớn. Đây là điều kiện tiên quyết để chức năng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa được thực hiện một cách chủ động, vững chắc trong bối cảnh tình hình thế giới hiện nay.

Hai là, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh.

Trong bối cảnh môi trường quốc tế đa chiều và ngày càng phức tạp, hệ thống thể chế nếu không được hoàn thiện kịp thời có thể trở thành “điểm nghẽn” cản trở việc thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách bảo vệ Tổ quốc. Việc hoàn thiện thể chế về quốc phòng - an ninh cần được triển khai theo hướng đồng bộ, thống nhất, bảo đảm phù hợp với *Hiến pháp* và các cam kết quốc tế của Việt Nam; đồng thời, đáp ứng yêu cầu xử lý các thách thức an ninh mới, nhất là an ninh phi truyền thống. Theo đó, Nhà nước cần tăng cường rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy định pháp luật còn chồng chéo, bất cập; làm rõ thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, qua đó, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm và nâng cao hiệu quả phối hợp.

Bên cạnh việc hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cần chú trọng nâng cao năng lực tổ chức thực thi. Điều này đặt ra yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quốc phòng - an ninh phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn cao và khả năng phối hợp liên ngành hiệu quả. Đồng thời, Nhà nước cần đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành nhằm nâng cao tính kịp thời, chính xác và minh bạch trong xử lý các vấn đề quốc phòng - an ninh.

Ba là, kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh và tăng cường tiềm lực quốc gia.

Lý luận và thực tiễn cho thấy, một nền kinh tế phát triển bền vững và tự chủ là cơ sở tạo dựng nguồn lực vật chất - kỹ thuật quan trọng để xây dựng nền quốc phòng - an ninh vững mạnh. Ngược lại, môi trường quốc

phòng - an ninh ổn định là điều kiện tiên quyết nhằm thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, Nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh trong quy hoạch và kế hoạch phát triển của từng ngành, từng địa phương, đặc biệt tại các khu vực chiến lược, như: biên giới, biển, đảo, vùng sâu, vùng xa.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc nâng cao nội lực và tăng cường tính tự chủ của nền kinh tế càng trở nên hết sức cấp thiết. Theo đó, Nhà nước cần chú trọng phát triển khoa học - công nghệ và công nghiệp quốc phòng theo hướng lưỡng dụng, vừa phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế, vừa đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong những tình huống cần thiết. Đồng thời, việc bảo đảm an sinh xã hội và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng xã hội vững chắc cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Sự kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh sẽ giúp Nhà nước nâng cao năng lực ứng phó với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, qua đó, bảo đảm cho chức năng bảo vệ Tổ quốc được thực hiện một cách bền vững và hiệu quả.

Bốn là, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và đẩy mạnh đối ngoại quốc phòng - an ninh.

Hội nhập quốc tế sâu rộng tạo ra nhiều cơ hội để Việt Nam tranh thủ các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển đất nước; đồng thời, cũng đặt ra không ít thách thức đối với việc giữ vững độc lập, tự chủ và bảo đảm an ninh quốc gia. Trong bối cảnh đó, Nhà nước cần kiên trì thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế; chủ động xử lý hài hòa quan hệ với các đối tác, đặc biệt là các nước

lớn trên cơ sở luật pháp quốc tế và bảo đảm lợi ích cốt lõi của quốc gia.

Đối ngoại quốc phòng - an ninh cần được triển khai đồng bộ, thống nhất với đường lối đối ngoại chung của đất nước, qua đó, góp phần xây dựng lòng tin, phòng ngừa xung đột và tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế đối với các lợi ích chính đáng của Việt Nam. Thông qua việc tham gia tích cực các cơ chế hợp tác song phương và đa phương, Nhà nước có thể tăng cường trao đổi thông tin, nâng cao năng lực dự báo chiến lược và phối hợp hiệu quả trong ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống. Việc chủ động hội nhập và đẩy mạnh đối ngoại quốc phòng - an ninh sẽ giúp Việt Nam tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi, giảm thiểu nguy cơ xung đột, qua đó, nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh thế giới nhiều biến động hiện nay.

Năm là, phát huy vai trò của Nhân dân và sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong bảo vệ Tổ quốc.

Bảo vệ Tổ quốc không chỉ là nhiệm vụ của các lực lượng vũ trang hay của riêng Nhà nước mà là sự nghiệp của toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý thống nhất của Nhà nước. Vì vậy, Nhà nước cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục quốc phòng - an ninh, qua đó, nâng cao nhận thức và trách nhiệm công dân của Nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Bên cạnh đó, việc củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của Nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân là những điều kiện quan trọng để xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc. Đồng thời, Nhà nước cần phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc huy động, tập hợp và phát huy sức mạnh xã hội tham gia vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Việc phát

huy hiệu quả vai trò của Nhân dân và sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị sẽ tạo lập nền tảng xã hội bền vững, bảo đảm cho chức năng bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của Nhà nước được thực hiện một cách toàn diện, chủ động và hiệu quả.

3. Kết luận

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực đang biến động nhanh chóng, phức tạp và khó lường, với sự đan xen ngày càng sâu sắc giữa các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, việc thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc của Nhà nước Việt Nam đang đứng trước những yêu cầu mới ngày càng cao và toàn diện hơn. Những biến động của cục diện chính trị - an ninh quốc tế, sự gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, cùng tác động của toàn cầu hóa và cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường an ninh và điều kiện thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh các yếu tố khách quan, những nhân tố chủ quan, như: năng lực lãnh đạo, quản lý của Nhà nước, tiềm lực quốc gia và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc giữ vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định hiệu quả thực hiện chức năng này. Trước những tác động và thách thức nêu trên, việc chủ động đổi mới tư duy, tiếp tục hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới là yêu cầu cấp thiết nhằm giữ vững độc lập, chủ quyền, ổn định chính trị - xã hội; đồng thời, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của đất nước trong giai đoạn tới. □

Chú thích:

1. Bối cảnh quốc tế và trong nước - những vấn đề đặt ra để đưa đất nước vững vàng bước vào kỷ nguyên mới. <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 29/3/2025.
2. Các đe dọa an ninh phi truyền thống đang nổi lên hiện nay - Thực trạng và vấn đề đặt ra đối với hoạch định chiến lược quản trị quốc gia. <https://bocongan.gov.vn>, ngày 23/5/2025.

3. Bối cảnh tình hình thế giới hiện nay và một số vấn đề đặt ra đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới. <https://tuyenquang.dcs.vn>, ngày 16/10/2025.

4. Chủ động và tích cực phòng ngừa ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. <https://bocongan.gov.vn>, ngày 18/9/2025.

5. Hoàn thiện định hướng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 01/6/2023.

6. Hoàn thiện thể chế, phát huy sức mạnh tổng hợp cho quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững. <https://dangcongsan.org.vn>, ngày 31/10/2025.

7. Xây dựng “thế trận lòng dân” bảo vệ Tổ quốc theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng. <https://lyluanchinhtri.vn>, ngày 26/7/2022.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2018). Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 ban hành Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
3. Nguyễn Văn Thành, Lục Anh Tuấn (2024). Nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Tạp chí Quản lý nhà nước, số 337 (tháng 02/2024). DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.337.2024.785>
4. Các đe dọa an ninh phi truyền thống đang nổi lên hiện nay - Thực trạng và vấn đề đặt ra đối với hoạch định chiến lược, quản trị quốc gia. <https://bocongan.gov.vn>, ngày 23/5/2025.
5. Sách trắng Quốc phòng Việt Nam 2019. <https://nghiencuuquocte.org>, ngày 10/12/2019.
6. Quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng về quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. <https://nhandan.vn>, ngày 25/12/2025.
7. Quản lý nhà nước về quốc phòng và an ninh trong kỷ nguyên mới. <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 07/10/2025.
8. Xây dựng thế trận lòng dân bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 31/12/2025.